

UBND TỈNH BẮC GIANG
HỘI ĐỒNG THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **06** /HĐTĐKT-BTĐKT
V/v điều chỉnh, bổ sung và phân công nhiệm vụ
cho các đơn vị trong cụm, khối đua năm 2020.

Bắc Giang, ngày 17 tháng 02 năm 2020

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong cụm, khối thi đua cấp tỉnh.

Thực hiện công tác thi đua, khen thưởng năm 2020, để tổ chức hoạt động của các cụm, khối thi đua trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, hiệu quả tạo động lực thúc đẩy nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh điều chỉnh, bổ sung và phân công nhiệm vụ cho các đơn vị trong cụm, khối thi đua năm 2020 như sau:

1. Cụm Thi đua các huyện Trung du và thành phố, gồm 05 đơn vị:

- 1.1. Thành phố Bắc Giang
- 1.2. Huyện Lạng Giang
- 1.3. Huyện Hiệp Hòa
- 1.4. Huyện Việt Yên
- 1.5. Huyện Yên Dũng

Cụm trưởng: Chủ tịch Hội đồng TĐKT thành phố Bắc Giang;

Phó Cụm trưởng: Chủ tịch Hội đồng TĐKT huyện Yên Dũng.

2. Cụm Thi đua các huyện Miền núi, gồm 05 đơn vị:

- 2.1. Huyện Lục Nam
- 2.2. Huyện Lục Ngạn
- 2.3. Huyện Sơn Động
- 2.4. Huyện Yên Thế
- 2.5. Huyện Tân Yên

Cụm trưởng: Chủ tịch Hội đồng TĐKT huyện Tân Yên;

Phó Cụm trưởng: Chủ tịch Hội đồng TĐKT huyện Yên Thế.

3. Khối Thi đua các cơ quan Nội chính, gồm 07 đơn vị:

- 3.1. Thanh tra tỉnh
- 3.2. Công an tỉnh
- 3.3. Sở Tư pháp
- 3.4. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh
- 3.5. Tòa án nhân dân tỉnh
- 3.6. Cục Thi hành án dân sự tỉnh



3.7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Tòa án nhân dân tỉnh;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công an tỉnh.

4. Khối Thi đua các cơ quan Tham mưu - Tổng hợp, gồm 11 đơn vị:

4.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

4.2. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh

4.3. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh

4.4. Sở Nội vụ

4.5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

4.6. Sở Tài chính

4.7. Cục Thống kê tỉnh

4.8. Kho bạc Nhà nước tỉnh

4.9. Cục Thuế tỉnh

4.10. Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh

4.11. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Cục thuế tỉnh;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang.

5. Khối Thi đua các cơ quan lĩnh vực Kinh tế và Xây dựng cơ bản, gồm 10 đơn vị:

5.1. Sở Giao thông vận tải

5.2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

5.3. Sở Công Thương

5.4. Sở Xây dựng

5.5. Sở Tài nguyên và Môi trường

5.6. Cục Quản lý thị trường tỉnh Bắc Giang

5.7. Ban Quản lý các Khu Công nghiệp tỉnh Bắc Giang

5.8. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh;

5.9. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh;

5.10. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh.

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Cục Quản lý thị trường tỉnh.

6. Khối Thi đua các cơ quan lĩnh vực Văn hoá, xã hội, gồm 10 đơn vị:

- 6.1. Ban Dân tộc tỉnh
- 6.2. Sở Giáo dục và Đào tạo
- 6.3. Sở Khoa học và Công nghệ
- 6.4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
- 6.5. Sở Thông tin và Truyền thông
- 6.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
- 6.7. Sở Y tế
- 6.8. Bảo hiểm xã hội tỉnh
- 6.9. Đài Phát thanh và Truyền hình
- 6.10. Sở Ngoại vụ

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Sở Thông tin và Truyền thông;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Đài phát thanh và Truyền hình.

7. Khối Thi đua các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy, gồm 10 đơn vị:

- 7.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy
- 7.2. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
- 7.3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy
- 7.4. Văn phòng Tỉnh ủy
- 7.5. Ban Dân vận Tỉnh ủy
- 7.6. Đảng ủy Các cơ quan tỉnh
- 7.7. Ban Nội chính Tỉnh ủy
- 7.8. Đảng uỷ Khối doanh nghiệp tỉnh
- 7.9. Báo Bắc Giang
- 7.10. Trường Chính trị tỉnh

(Điều chỉnh: Trường chính trị tỉnh từ Khối Thi đua các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh sang Khối Thi đua các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy).

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Báo Bắc Giang.

8. Khối Thi đua MTTQ và các Đoàn thể nhân dân tỉnh, gồm 06 đơn vị:

- 8.1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Bắc Giang
- 8.2. Hội Cựu chiến binh tỉnh Bắc Giang
- 8.3. Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Giang
- 8.4. Tỉnh Đoàn Bắc Giang

8.5. Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh Bắc Giang

8.6. Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Hội Nông dân tỉnh Bắc Giang.

9. Khối Thi đua các tổ chức Hội cấp tỉnh số I, gồm 18 đơn vị:

9.1. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

9.2. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh

9.3. Hội Đông y tỉnh

9.4. Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh

9.5. Hội Chữ thập đỏ tỉnh

9.6. Hội Bảo vệ Quyền trẻ em tỉnh

9.7. Hội Người cao tuổi tỉnh

9.8. Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh

9.9. Hội Nạn nhân chất độc da cam ĐIOXIN tỉnh

9.10. Hội Nhà báo tỉnh

9.11. Hội Bảo trợ Người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh

9.12. Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh

9.13. Hội Người mù tỉnh

9.14. Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh

9.15. Hội Luật gia tỉnh

9.16. Hội Khuyến học tỉnh

9.17. Hội Làm vườn tỉnh

9.18. Hội Cựu giáo chức tỉnh

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Hội Nạn nhân chất độc da cam Đioxin tỉnh Bắc Giang.

10. Khối Thi đua các tổ chức Hội cấp tỉnh số II, gồm 19 đơn vị:

10.1. Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh

10.2. Hội Doanh nhân trẻ tỉnh

10.3. Liên đoàn Cầu lông tỉnh

10.4. Hội Sinh vật cảnh tỉnh

10.5. Hội Nữ doanh nhân tỉnh

- 10.6. Hội Nước sạch và Bảo vệ môi trường tỉnh
- 10.7. Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh
- 10.8. Hội Doanh nghiệp cơ khí tỉnh
- 10.9. Hội Châm cứu tỉnh
- 10.10. Câu lạc bộ Văn hóa quan họ tỉnh Bắc Giang
- 10.11. Hội Truyền thống trường sơn Đường Hồ Chí Minh tỉnh
- 10.12. Hội Điều dưỡng tỉnh
- 10.13. Hội Xây dựng tỉnh
- 10.14. Hội Thầy thuốc trẻ tỉnh
- 10.15. Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang
- 10.16. Câu lạc bộ thơ tỉnh Bắc Giang
- 10.17. Hội Chăn nuôi Thú y tỉnh
- 10.18. Hội Khoa học kỹ thuật Cầu đường tỉnh
- 10.19. Liên đoàn Quần vợt tỉnh

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Hội Doanh nghiệp cơ khí tỉnh Bắc Giang.

11. Khối Thi đua các trường chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh, gồm 08 đơn vị:

- 11.1. Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp Bắc Giang
- 11.2. Trường Đại học Nông lâm Bắc Giang
- 11.3. Trường Trung cấp Nghề Giao thông vận tải Bắc Giang
- 11.4. Trường Trung cấp Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bắc Giang
- 11.5. Trường Trung cấp Y tế Bắc Giang
- 11.6. Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự Bắc Giang
- 11.7. Trường Trung cấp nghề Miền núi Yên Thế
- 11.8. Trường Cao đẳng Nghề Công nghệ Việt - Hàn Bắc Giang

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Trường Cao đẳng Kỹ thuật công nghiệp Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Trường Trung cấp nghề Miền núi Yên Thế.

12. Khối Thi đua các đơn vị Trung ương kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, gồm 15 đơn vị:

- 12.1. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Giang
- 12.2. Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Bắc Giang

X.H.
DI Đ
HI T
ENT
Y BA

- 12.3. Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT Việt Nam - Chi nhánh Bắc Giang II
- 12.4. Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Chi nhánh Bắc Giang
- 12.5. Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Giang
- 12.6. Bưu điện tỉnh Bắc Giang
- 12.7. Công ty Bảo Việt Nhân thọ Bắc Giang
- 12.8. Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Bắc Giang
- 12.9. Viễn thông Bắc Giang
- 12.10. Viettel Bắc Giang
- 12.11. Công ty Bảo Việt Bắc Giang
- 12.12. Ngân hàng TM TNHH Một thành viên Đại Dương, Chi nhánh Bắc Giang
- 12.13. Ngân hàng TMCP Quân đội, Chi nhánh Bắc Giang
- 12.14. Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam, Chi nhánh Bắc Giang
- 12.15. Chi nhánh Bưu chính Viettel Bắc Giang.

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam, chi nhánh Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Ngân hàng NN và PTNT Việt Nam- Chi nhánh Bắc Giang II.

13. Khối Thi đua các doanh nghiệp Trung ương sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, gồm 10 đơn vị:

- 13.1. Công ty Cổ phần Lương thực Hà Bắc
- 13.2. Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng số 2
- 13.3. Công ty Cổ phần đường sắt Hà Lạng
- 13.4. Công ty Cổ phần Thông tin Tín hiệu Đường sắt Bắc Giang
- 13.5. Công ty Điện lực Bắc Giang
- 13.6. Công ty Cổ phần Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc
- 13.7. Công ty Xăng dầu Hà Bắc
- 13.8. Chi nhánh Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam - Khai thác đường sắt Hà Lạng
- 13.9. Công ty 45
- 13.10. Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty Điện lực Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty Xăng dầu Hà Bắc.

14. Khối Thi đua doanh nghiệp I của tỉnh, gồm 16 đơn vị:

- 14.1. Công ty Cổ phần - Tổng Công ty May Bắc Giang BBg

- 14.2. Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bắc Giang
- 14.3. Công ty Cổ phần Nước sạch Bắc Giang
- 14.4. Công ty Cổ phần Xe khách Bắc Giang
- 14.5. Công ty TNHH Việt Thắng
- 14.6. Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 Bắc Giang
- 14.7. Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật nông nghiệp Bắc Giang
- 14.8. Công ty Cổ phần Tân Xuyên
- 14.9. Công ty Cổ phần Dược phẩm Bắc Giang
- 14.10. Công ty Cổ phần Xi măng Bắc Giang
- 14.11. Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Bắc Giang
- 14.12. Công ty Cổ phần Hóa chất Hưng phát Hà Bắc
- 14.13. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lam Sơn
- 14.14. Công ty Cổ phần - Tổng Công ty May Bắc Giang LNG
- 14.15. Công ty Cổ phần - Tổng Công ty May Bắc Giang LGG
- 14.16. Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Hà Phong.

(Bỏ sung 03 đơn vị gồm: Công ty Cổ phần - Tổng Công ty May Bắc Giang LNG; Công ty Cổ phần - Tổng Công ty May Bắc Giang LGG; Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Hà Phong vào Khối Thi đua doanh nghiệp I của tỉnh).

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty Cổ phần Xi măng Bắc Giang.

15. Khối Thi đua doanh nghiệp II của tỉnh, gồm 12 đơn vị:

- 15.1. Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Bắc Giang
- 15.2. Công ty Cổ phần Sách giáo khoa và Thiết bị trường học Bắc Giang
- 15.3. Công ty Cổ phần Giấy xuất khẩu Bắc Giang
- 15.4. Công ty Cổ phần Giống chăn nuôi Bắc Giang
- 15.5. Công ty Cổ phần Xây dựng giao thông Bắc Giang
- 15.6. Công ty Cổ phần Xây lắp điện Bắc Giang
- 15.7. Công ty Cổ phần Giống cây trồng Bắc Giang
- 15.8. Công ty Cổ phần Đường bộ Bắc Giang
- 15.9. Công ty TNHH Xây dựng Hải Âu
- 15.10. Công ty TNHH Xây dựng Tân Thịnh
- 15.11. Công ty TNHH Thương mại Công Minh

10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28
29
30
31
32
33
34
35
36
37
38
39
40
41
42
43
44
45
46
47
48
49
50
51
52
53
54
55
56
57
58
59
60
61
62
63
64
65
66
67
68
69
70
71
72
73
74
75
76
77
78
79
80
81
82
83
84
85
86
87
88
89
90
91
92
93
94
95
96
97
98
99
100

15.12. Công ty Cổ phần Quản lý công trình đô thị Bắc Giang

(Đưa ra khỏi Khối Thi đua doanh nghiệp II của tỉnh 04 đơn vị do không tham gia các hoạt động của khối thi đua và không thực hiện chế độ thông tin báo cáo hàng năm theo quy định, gồm: Công ty Cổ phần Hồng Thái; Công ty Cổ phần Phát triển Nhà và Đô thị Bắc Giang; Công ty Du lịch Bắc Giang và Công ty Cổ phần Thuốc lá và Thực phẩm Bắc Giang).

Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty Cổ phần Đường bộ Bắc Giang;

Phó Trưởng khối: Chủ tịch Hội đồng TĐKT Công ty TNHH Thương mại Công Minh.

16. Khối Thi đua các doanh nghiệp III của tỉnh (bao gồm các doanh nghiệp có trụ sở chính trong Khu Công nghiệp tỉnh là thành viên và giao cho Ban Quản lý Khu công nghiệp tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng cho khối thi đua và các đơn vị thành viên).

17. Khối Thi đua các Hợp tác xã, gồm các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh (giao cho Liên minh HTX tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng đối với khối thi đua và các đơn vị thành viên).

18. Khối Thi đua các xã, phường, thị trấn và khối thi đua các phòng, ban và đơn vị tương đương thuộc các huyện, thành phố: Mỗi huyện, thành phố tổ chức 01 cụm thi đua gồm các xã, phường, thị trấn (huyện có trên 20 xã, thị trấn thành lập 02 cụm thi đua) và 01 khối các phòng, ban và đơn vị tương đương thuộc các huyện, thành phố.

19. Khối Thi đua các Bệnh viện, trung tâm, đơn vị hoạt động trong lĩnh vực y tế (giao cho Sở Y tế chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng đối với khối thi đua và các đơn vị thành viên), cụ thể như sau:

19.1. Khối Thi đua các bệnh viện, trung tâm tỉnh, gồm 10 đơn vị:

19.1.1. Bệnh viện Đa khoa tỉnh

19.1.2. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh

19.1.3. Bệnh viện Tâm thần tỉnh

19.1.4. Bệnh viện Sản Nhi Bắc Giang

19.1.5. Bệnh viện Phổi tỉnh

19.1.6. Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh

19.1.7. Bệnh viện Ung bướu tỉnh

19.1.8. Bệnh viện Nội tiết tỉnh

19.1.9. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

19.1.10. Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh

19.2. Khối Thi đua các trung tâm y tế huyện, thành phố, gồm 10 đơn vị:

19.2.1. Trung tâm Y tế huyện Sơn Động

- 19.2.2. Trung tâm Y tế huyện Lục Ngạn
- 19.2.3. Trung tâm Y tế huyện Lục Nam
- 19.2.4. Trung tâm Y tế huyện Lạng Giang
- 19.2.5. Trung tâm Y tế huyện Yên Thế
- 19.2.6. Trung tâm Y tế huyện Tân Yên
- 19.2.7. Trung tâm Y tế huyện Hiệp Hòa
- 19.2.8. Trung tâm Y tế huyện Việt Yên
- 19.2.9. Trung tâm Y tế huyện Yên Dũng
- 19.2.10. Trung tâm Y tế thành phố Bắc Giang

20. Khối Thi đua các trường, trung tâm trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng đối với khối thi đua và các đơn vị thành viên), cụ thể như sau:

20.1. Khối Thi đua số I, gồm 15 đơn vị:

- 20.1.1. Trường THPT Chuyên Bắc Giang
- 20.1.2. Trường THPT Ngô Sĩ Liên
- 20.1.3. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh
- 20.1.4. Trường THPT Sơn Động số 1
- 20.1.5. Trường THPT Lục Ngạn số 1
- 20.1.6. Trường THPT Lục Nam
- 20.1.7. Trường THPT Lạng Giang số 1
- 20.1.8. Trường THPT Lạng Giang số 2
- 20.1.9. Trường THPT Yên Thế
- 20.1.10. Trường THPT Tân Yên số 1
- 20.1.11. Trường THPT Hiệp Hòa số 1
- 20.1.12. Trường THPT Hiệp Hòa số 2
- 20.1.13. Trường THPT Việt Yên số 1
- 20.1.14. Trường THPT Yên Dũng số 1
- 20.1.15. Trường THPT Yên Dũng số 2

20.2. Khối Thi đua số II, gồm 15 đơn vị:

- 20.2.1. Trường THPT Sơn Động số 2
- 20.2.2. Trường THPT Sơn Động số 3
- 20.2.3. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Sơn Động
- 20.2.4. Trường THPT Lục Ngạn số 2



- 20.2.5. Trường THPT Lục Ngạn số 3
- 20.2.6. Trường THPT Lục Ngạn số 4
- 20.2.7. Trường THPT Bán công Lục Ngạn
- 20.2.8. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Lục Ngạn
- 20.2.9. Trường THPT Phượng Sơn
- 20.2.10. Trường THPT Tứ Sơn
- 20.2.11. Trường THPT Cẩm Lý
- 20.2.12. Trường THPT Đồi Ngô
- 20.7.13. Trường THPT Thanh Lâm
- 20.2.14. Trường THPT Bồ Hạ

20.3. Khối Thi đua số III, gồm 16 đơn vị:

- 20.3.1. Trường THPT Quang Trung
- 20.3.2. Trường THPT Yên Dũng 3
- 20.3.3. Trường THPT Lạng Giang số 3
- 20.3.4. Trường THPT Thái Thuận
- 20.3.5. Trường THPT Dân lập Nguyễn Hồng
- 20.3.6. Trường THPT Giáp Hải
- 20.3.7. Trường THPT Hiệp Hòa số 3
- 20.3.8. Trường THPT Hiệp Hòa số 4
- 20.3.9. Trường THPT Hiệp Hòa số 5
- 20.3.10. Trường THPT Dân lập Hiệp Hòa số 2
- 20.3.11. Trường THPT Việt Yên số 2
- 20.3.12. Trường THPT Lý Thường Kiệt
- 20.3.13. Trường TH, THCS, THPT Nguyễn Bình Khiêm
- 20.3.14. Trường THPT Tân Yên số 2
- 20.3.15. Trường THPT Nhã Nam
- 20.3.16. Trường THPT Hoàng Hoa Thám

20.4. Khối Thi đua số IV, gồm 09 đơn vị:

- 20.4.1. Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp tỉnh
- 20.4.2. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Sơn Động
- 20.4.3. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Lục Ngạn
- 20.4.4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Lục Nam

20.4.5. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Lạng Giang

20.4.6. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Tân Yên

20.4.7. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Hiệp Hòa

20.4.8. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Việt Yên

20.4.9. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX huyện Yên Dũng

21. Khối Thi đua các trường học trực thuộc huyện, thành phố (giao cho UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động và tổ chức phong trào thi đua, công tác khen thưởng đối với khối thi đua và các đơn vị thành viên), cụ thể mỗi huyện, thành phố tổ chức 03 khối thi đua ở 03 cấp học, như sau:

21.1. Khối thi đua các trường trung học cơ sở

21.2. Khối thi đua các trường tiểu học

21.3. Khối thi đua các trường mầm non

Về việc tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua trong năm 2020, đề nghị các cơ quan, đơn vị thực hiện theo Hướng dẫn số 07/HD-HĐTĐKT ngày 14/03/2019 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh về việc tổ chức hoạt động và bình xét thi đua của các cụm, khối thi đua. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị có phản ánh về Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng TĐKT tỉnh kịp thời cho ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ, BTĐKTTW (để b/c);
- Phòng Nội vụ các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

Bản điện tử:

- TT Tỉnh Ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các thành viên HĐTĐKT tỉnh;
- Sở Nội vụ, Ban TĐKT.

CHỦ TỊCH



Dương Văn Thái

